

Số: 166/2019/QĐST – HNGĐ

Thanh Phú, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 218/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1992; địa chỉ: 83/5 ấp QT, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: Chị Trần Thảo N, sinh năm: 1995; địa chỉ: 7/1 ấp T, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thảo N thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thảo N thuận tình ly hôn.

Anh L và chị N không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thảo N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Q, sinh ngày: 17/10/2016. Anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 500.000 đồng/tháng, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, cấp dưỡng đến khi con chung tròn 18 tuổi, thực hiện cấp dưỡng lần đầu vào ngày 30/04/2019.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp

nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: anh L và chị N không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh Nguyễn Văn L tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001653, ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, còn lại số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được hoàn trả cho anh L.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Quới Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Cẩm Nhung